

V/v hướng dẫn xét, công nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trong lĩnh vực GD&ĐT

Kính gửi:

- Các Trưởng phòng GD&ĐT;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT.

Căn cứ Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về việc Ban hành điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 4321/KH-SGDĐT ngày 31/10/2024 của Sở GD&ĐT về thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025, Sở GD&ĐT hướng dẫn xét, công nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo như sau:

I. Quy định về sáng kiến

1. Tiêu chuẩn công nhận sáng kiến (Theo Điều 3, 4 của Nghị định 13/2012/NĐ-CP về việc Ban hành điều lệ sáng kiến)

Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, được cơ sở công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Một giải pháp được coi là có tính mới trong phạm vi một cơ sở nếu tính đến trước ngày nộp yêu cầu công nhận sáng kiến, hoặc ngày bắt đầu áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu (tính theo ngày nào sớm hơn), trong phạm vi cơ sở đó, giải pháp đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Không trùng với nội dung của giải pháp của người đăng ký sáng kiến nộp trước;

- Chưa bị bộc lộ, công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện được ngay;

- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở đó và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực;

c) Các đối tượng sau đây không được công nhận là sáng kiến:

- Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;

- Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

2. Mẫu báo cáo sáng kiến

- Thực hiện theo cấu trúc quy định (*Phụ lục 1*)

- Trình bày sáng kiến:

- + Khổ giấy: Khổ A4;

- + Định lề: lề trên và dưới: 2 cm, lề trái: 3 cm, lề phải: 2 cm;

- + Phong chữ: Tiếng Việt Times New Roman, cỡ chữ 14, bộ mã ký tự Unicode;

- + Số trang: canh giữa lề trên của trang giấy, không tính trang bìa, trang lót, các phụ lục.

II. Trình tự, thủ tục xét, công nhận sáng kiến cơ sở (các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT)

1. Thành lập hội đồng khoa học, sáng kiến của đơn vị giáo dục

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc ra Quyết định thành lập Hội đồng khoa học, sáng kiến (KH, SK) của đơn vị.

Hội đồng KH, SK của đơn vị phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định tại Điều 8 của Nghị định 13/2012/NĐ-CP về việc Ban hành điều lệ sáng kiến. Gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký, các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đại diện của tổ chức công đoàn nơi tác giả là công đoàn viên (nếu có) và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến.

2. Chăm và đề nghị xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở

a. Tiếp nhận sáng kiến đề nghị công nhận

Đối với sáng kiến đề nghị công nhận cấp cơ sở, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến đến Hội đồng KH, SK của đơn vị.

Hội đồng cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận, thông báo cho tác giả sáng kiến về việc sáng kiến có được tiếp nhận hay không và nêu rõ lý do; sau đó thực hiện xét công nhận sáng kiến.

b. Chăm sáng kiến

Căn cứ vào Quyết định thành lập Hội đồng KH, SK; Chủ tịch hội đồng phân công nhiệm vụ các thành viên thực hiện công tác chăm sáng kiến.

Quy trình chăm sáng kiến: Các đơn vị phải đảm bảo phân công 02 thành viên chăm 01 sáng kiến (đề tài), gồm có 3 phiếu chăm: 02 phiếu chăm độc lập và 01 phiếu thống nhất có nhận xét cho từng phiếu được Tổ trưởng/chủ tịch Hội đồng KH, SK duyệt. *(đính kèm các mẫu phiếu chăm)*

c. Đề nghị xét, công nhận đề tài, sáng kiến cấp cơ sở

- Căn cứ vào kết quả chăm đề tài, sáng kiến; chủ tịch Hội đồng KH, SK tổ chức cuộc họp hội đồng xét duyệt tính khả thi của đề tài, sáng kiến và thống nhất kết quả. Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

- Sau khi có kết quả, tiến hành công khai trong 3 ngày làm việc; xác minh, xử lý các kiến nghị sau công khai (nếu có).

- Đơn vị gửi hồ sơ đề nghị Hội đồng KH, SK ngành GD&ĐT công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở theo quy định.

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở của các đơn vị trực thuộc, Hội đồng KH, SK ngành GD&ĐT thực hiện chăm/xét và công nhận theo thẩm quyền.

d. Thành phần hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở

- Tờ trình;
- Danh sách, xếp theo điểm số từ cao xuống thấp *(Phụ lục 2)*;
- Biên bản họp Hội đồng KH, SK của đơn vị;
- Quyết định thành lập Hội đồng KH, SK của đơn vị;
- Bảng tóm tắt kết quả đánh giá sáng kiến của đơn vị *(Phụ lục 3)*;

- Sáng kiến của các cá nhân (đơn đề nghị, báo cáo sáng kiến, phiếu chấm thống nhất) (02 bộ).

e. Công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

Một sáng kiến được công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng kiến đảm bảo đạt tiêu chuẩn đúng quy định tại mục I của văn bản này và có đủ hồ sơ theo quy định (đơn đề nghị, báo cáo sáng kiến, phiếu chấm thống nhất). Các sáng kiến phải là các ý tưởng mới, các giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn đã được thực nghiệm mang lại hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục do chính tác giả sáng tạo. Tuyệt đối không sử dụng các sáng kiến, đề tài đã được công nhận ở các cuộc thi khác; các đề tài nghiên cứu ở các trường đại học, cao đẳng (luận văn, luận án...); các đề tài đã được công nhận ở những năm học trước. Nếu vi phạm thì tác giả phải chịu xử lý theo quy định.

- Sáng kiến đảm bảo tính khoa học, sư phạm: phải đảm bảo tính chính xác, khoa học, quan điểm tư tưởng, luận cứ, luận chứng đúng, đủ, bố cục hợp lý. Trình bày mạch lạc, đúng văn phong khoa học, không sai sót về khai niệm; cấu trúc trình bày mạch lạc, dễ hiểu.

- Tác giả ký tên và có xác nhận của thủ trưởng đơn vị.

III. Sáng kiến, đề tài sáng kiến đề nghị công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh

1. Yêu cầu sáng kiến

Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận. Sáng kiến được đề nghị công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh là sáng kiến đã được công nhận cấp cơ sở (năm học 2022-2023 hoặc năm học 2023-2024) sau 01 thời gian triển khai, nhân rộng ở các đơn vị giáo dục khác mang lại hiệu quả cao, có sức lan tỏa trong ngành và phải đảm bảo một số tiêu chí sau:

- Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến: Sáng kiến đã được công nhận cấp cơ sở (phải thể hiện được sáng kiến đã được công nhận khi nào, theo Quyết định nào). Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của sáng kiến phải là tại các đơn vị tương đồng về điều kiện trong tỉnh (Các minh chứng hoặc thuyết minh về việc chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng sáng kiến ngoài phạm vi đơn vị cơ sở: có giấy đề nghị triển khai tại đơn vị khác từ đầu năm học, văn bản thống nhất triển khai của đơn vị ngoài

cơ sở hoặc văn bản, kế hoạch triển khai sáng kiến tại các đơn vị khác); Các bằng chứng hoặc thuyết minh về quy mô, số lượng tổ chức, cá nhân được hưởng lợi từ việc áp dụng sáng kiến.

- Hiệu quả của sáng kiến: Sáng kiến đã được áp dụng và mang lại hiệu quả cao hơn so với các giải pháp trước đó đã áp dụng. Việc áp dụng sáng kiến góp phần tăng năng suất, hiệu quả công tác, nâng cao chất lượng giảng dạy....

- Khả năng nhân rộng của sáng kiến: Sáng kiến này đã được áp dụng ở phạm vi cơ sở, sau đó nhân rộng ở quy mô đơn vị và triển khai ở các cơ sở khác trong ngành của tỉnh. Cung cấp tài liệu minh chứng có xác nhận của lãnh đạo đơn vị đã ứng dụng sáng kiến.

2. Thành phần hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

- Tờ trình;
- Danh sách, xếp theo điểm số từ cao xuống thấp (*Phụ lục 4*);
- Biên bản họp Hội đồng KH, SK;
- Quyết định thành lập Hội đồng KH, SK;
- Bảng tóm tắt thành tích của sáng kiến, nêu rõ tính hiệu quả, nhân rộng của sáng kiến theo mẫu đính kèm (*Phụ lục 5*).
- Sáng kiến, đơn đề nghị, chứng nhận/quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở, các minh chứng có liên quan. (*2 bộ*)

IV. Hình thức và thời gian nộp về Sở GD&ĐT

1. Hình thức

Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến gửi về Sở GD&ĐT bằng 02 hình thức:

- Văn bản giấy, gửi về Phòng Hành chính - Quản trị Sở GD&ĐT (Ghi rõ gửi Thường trực thi đua ngành).

- File mềm: trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Do file sáng kiến của từng cá nhân có thể vượt quá dung lượng không tải lên hệ thống quản lý văn bản được, do đó đề nghị đơn vị đồng thời gửi file sáng kiến về email tdkt@longan.edu.vn, nén sáng kiến của từng cá nhân thành file riêng, đặt tên : <họ tên>_<đơn vị>

2. Thời gian:

a. Sáng kiến cấp cơ sở:

Các đơn vị trực thuộc Sở gửi hồ sơ trước ngày 28/4/2025.

b. Sáng kiến đề nghị công nhận cấp tỉnh:

- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT gửi hồ sơ trước ngày 10/5/2025.
- Các huyện, thị xã, thành phố: trước 30/5/2025.

Lưu ý:

- Các đơn vị khi xét chọn sáng kiến đề nghị công nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp tỉnh thì Hội đồng KH, SK cấp cơ sở phải chọn lọc kỹ, xét chọn những sáng kiến tiêu biểu, xuất sắc nhất, có hiệu quả nhất của đơn vị.

- Hội đồng KH, SK khi chấm sáng kiến phải rà soát thật kỹ, tránh trường hợp sao chép nội dung và không đề nghị công nhận nhiều lần đối với cùng 01 sáng kiến. Đối với những sáng kiến có trùng nội dung thì phải chọn sáng kiến tiêu biểu xuất sắc hơn, có nhiều giải pháp hiệu quả hơn để đề nghị công nhận. Đối với sáng kiến có cải tiến, đổi mới so với sáng kiến đã được công nhận trước đây thì phải thể hiện rõ là được xây dựng, cải tiến trên nội dung sáng kiến nào, giải pháp nào mới.

- Đối với những sáng kiến khi Hội đồng KH, SK của ngành phát hiện sao chép sáng kiến thì cá nhân đó không được xét thi đua khen thưởng trong năm học đang xét.

Nhận được văn bản này, Sở GD&ĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện, tx,tp (p/h);
- GD, các PGD;
- Các phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Phương Vũ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Khoa học, sáng kiến.....¹

Tôi tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi công tác:

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn:

Nhiệm vụ được phân công:

Là tác giả đề nghị công nhận sáng kiến:²

- Lĩnh vực áp dụng của sáng kiến:

- Ngày sáng kiến được áp dụng thử, áp dụng lần đầu:

- Mô tả sáng kiến:

+ Nội dung sáng kiến: mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp, nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó phải nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, nội dung cải tiến, sáng tạo khắc phục hạn chế của giải pháp trước.

+ Khả năng áp dụng của sáng kiến: nêu rõ sáng kiến đã được áp dụng ở đâu, mang lại hiệu quả thiết thực như thế nào.

- Các thông tin cần bảo mật (nếu có):

- Danh sách những người, đơn vị đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu
(*đối với sáng kiến đề nghị công nhận cấp tỉnh*)

STT	Họ tên	Đơn vị	Áp dụng đối với lớp	Đánh giá hiệu quả mang lại

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến

² Tên sáng kiến

CẤU TRÚC SÁNG KIẾN

I. Mở đầu

1. Lý do chọn đề tài, sáng kiến

Đối với những sáng kiến viết đề nghị công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh phải thể hiện rõ là sáng kiến đã được công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở năm nào, theo quyết định nào (STT, ngày, tháng, năm của QĐ).

2. Mục đích, nhiệm vụ của đề tài, sáng kiến

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

II. Nội dung

1. Cơ sở lý luận (nêu ngắn gọn, nêu những nội dung liên quan đến đề tài mà tác giả nghiên cứu).

2. Thực trạng vấn đề nghiên cứu

Phân tích, đánh giá các nội dung, vấn đề về thực trạng mà đề tài đã đặt ra, đã áp dụng, áp dụng thử, số liệu minh họa cụ thể, chính xác,..

3. Các giải pháp

Giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng công tác liên quan đến đề tài nghiên cứu

Mỗi giải pháp trình bày thành mục riêng (3.1, 3.2, 3.3,...) bao gồm các nội dung: tên giải pháp, mục tiêu giải pháp, nội dung, cách thức và điều kiện thực hiện giải pháp. Mối quan hệ giữa các giải pháp (nếu có).

4. Kết quả

Cần xác định rõ thước đo hiệu quả của sáng kiến, có số liệu định tính, định lượng minh họa cụ thể.

III. Kết luận, kiến nghị

1. Kết luận: viết ngắn gọn, đưa ra những nhận định chung mang tính khái quát.

2. Kiến nghị: Viết ngắn gọn, xuất phát từ nội dung nghiên cứu.

* Trang cuối: Tài liệu tham khảo

**PHIẾU CHẤM
SỐ :**

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN
.....³

PHIẾU CHẤM SÁNG KIẾN
Năm học:.....

Tác giả:

Đơn vị:

Tên đề tài, sáng kiến:

.....
.....

Lĩnh vực:.....

Tiêu chuẩn	Điểm chuẩn (điểm)	Điểm chấm của thành viên	Ghi chú
1. Đề tài sáng kiến có yếu tố mới và sáng tạo	3		
- Hoàn toàn mới được áp dụng lần đầu tiên	3		
- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	2		
- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	1,5		
- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít	1		
- Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0		
2. Đề tài sáng kiến có khả năng áp dụng	3		
- Có khả năng áp dụng trong toàn tỉnh hoặc ngoài tỉnh	3		
- Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở ở một số đơn vị trong tỉnh	2		
- Có khả năng áp dụng ở mức độ ít trong đơn vị	1		
- Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0		
3. Đề tài sáng kiến có tính hiệu quả	4		

³ Tên Hội đồng

- Có hiệu quả trong phạm vi toàn tỉnh	4		
- Có hiệu quả trong phạm vi cấp huyện, thị xã, thành phố	3		
- Có hiệu quả trong phạm vi đơn vị giáo dục	2		
- Ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo	1		
- Không có hiệu quả cụ thể	0		
Tổng điểm	10		

XẾP LOẠI:.....**Ghi chú:**

- Điểm 9-10: xếp loại A

- Điểm 5 đến < 7: xếp loại C

- Điểm 7 đến < 9: xếp loại B

- Điểm < 5: không xếp loại

Nhận xét của người chấm:**1. Yếu tố mới, sáng tạo⁴:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Khả năng áp dụng⁵:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Tính hiệu quả⁶:

⁴ Giải pháp nào mới, sáng tạo, nếu có cải tiến so với trước đây thì đó là giải pháp nào, đánh giá so sánh

⁵ Sáng kiến đã được triển khai áp dụng ở đâu, đối tượng áp dụng, khả năng áp dụng ở mức độ nào

⁶ Hiệu quả cụ thể mà sáng kiến mang lại, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Nhận xét chung

- Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....
.....

- Hạn chế:

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận: sáng kiến điều kiện công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp

THÀNH VIÊN CHẤM
(Ghi rõ họ và tên)

.....

PHIẾU CHẤM THỐNG NHẤT

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN

.....⁷

PHIẾU CHẤM SÁNG KIẾN

Năm học:.....

Tác giả:

Đơn vị:

Tên đề tài, sáng kiến:

.....
.....

Lĩnh vực:.....

Tiêu chuẩn	Điểm chuẩn (điểm)	Điểm chấm của thành viên 1	Điểm chấm của thành viên 2	Điểm chấm thống nhất
1. Đề tài sáng kiến có yếu tố mới và sáng tạo	3			
- Hoàn toàn mới được áp dụng lần đầu tiên	3			
- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	2			
- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	1,5			
- Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít	1			
- Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0			
2. Đề tài sáng kiến có khả năng áp dụng	3			
- Có khả năng áp dụng trong toàn tỉnh hoặc ngoài tỉnh	3			
- Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị trong tỉnh	2			
- Có khả năng áp dụng ở mức độ ít trong đơn vị	1			
- Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0			

⁷ Tên Hội đồng

3. Đề tài sáng kiến có tính hiệu quả	4			
- Có hiệu quả trong phạm vi toàn tỉnh	4			
- Có hiệu quả trong phạm vi cấp huyện, thị xã, thành phố	3			
- Có hiệu quả trong phạm vi đơn vị giáo dục	2			
- Ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo	1			
- Không có hiệu quả cụ thể	0			
Tổng điểm	10			

XẾP LOẠI:.....**Ghi chú:**

- Điểm 9-10: xếp loại A

- Điểm 5 đến < 7: xếp loại C

- Điểm 7 đến < 9: xếp loại B

- Điểm < 5: không xếp loại

Nhận xét của người chấm:**1. Yếu tố mới, sáng tạo⁸:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Khả năng áp dụng⁹:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

⁸ Giải pháp nào mới, sáng tạo, nếu có cải tiến so với trước đây thì đó là giải pháp nào, đánh giá so sánh

⁹ Sáng kiến đã được triển khai áp dụng ở đâu, đối tượng áp dụng, khả năng áp dụng ở mức độ nào

3. Tính hiệu quả¹⁰:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Nhận xét chung

- Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....
.....

- Hạn chế:

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận: sáng kiến điều kiện công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp

THÀNH VIÊN CHẤM 01
(Ghi rõ họ và tên)

THÀNH VIÊN CHẤM 02
(Ghi rõ họ và tên)

.....
TỔ TRƯỞNG/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ghi rõ họ và tên)

¹⁰ Hiệu quả cụ thể mà sáng kiến mang lại, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ
Năm học 202 -202
(Kèm theo Tờ trình số/TTr-THPT ngày / / của Trường THPT)

STT	Giới tính ¹¹	Họ và tên	Chức vụ	Tên Trường	Tên Đề tài, sáng kiến	Môn/ lĩnh vực	Điểm ¹²	Xếp loại	Ghi chú
1.									
2.									
3.									
4.									
5.									
6.									
7.									
8.									
....									

Danh sách có sáng kiến đề nghị công nhận cấp cơ sở.

¹¹ Chỉ ghi: Ông hoặc bà

¹² Điểm xếp theo thứ tự từ cao xuống

TÓM TẮT THÀNH TÍCH SÁNG KIẾN CẤP CƠ SỞ**Năm học 202 -202***(kèm theo biên bản họp xét sáng kiến cấp cơ sở)*

Đơn vị: Trường

STT	Tên Đề tài SK	Tác giả	Tính mới, khả năng áp dụng hiệu quả của SK ¹³	Ý kiến HĐKH	Ghi chú
1.					
2.					
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
....					

Tổng cộng có sáng kiến được hội đồng thông qua.

Người lập bảng**Thư ký***(ký, ghi rõ họ tên)*

.....

CHỦ TỊCH**HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN***(ký, ghi rõ họ tên)*

.....

¹³ Ghi tóm tắt hiệu quả và tính khả thi của sáng kiến

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN CẤP TỈNH
Năm học 202 -202
(Kèm theo Tờ trình số/TTr-THPT ngày / / của)

STT	Giới tính	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Tên Đề tài, SK	Môn/ Lĩnh vực	Điểm	Ghi chú (sáng kiến đã được công nhận cấp cơ sở năm nào, theo quyết định nào, số thứ tự)
1.								.
2.								
3.								
4.								
5.								
6.								
7.								
8.								
....								

Danh sách có sáng kiến đề nghị công nhận cấp tỉnh./.

***Lưu ý:**

- Đề tài SK đề nghị công nhận cấp tỉnh là đề tài cấp cơ sở đã được công nhận và được nâng cao, áp dụng hiệu quả trong toàn ngành.
- Đề tài SK đề nghị cấp tỉnh phải đạt điểm thẩm định của hội đồng KH,SK cấp huyện và tương đương từ 7,5 đ trở lên.

TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO SÁNG KIẾN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CẤP TỈNH
Năm học 202... -202....
Môn:

STT	Họ và tên/ Chức vụ / đơn vị	Tên sáng kiến	Tiêu chí đánh giá sáng kiến			Điểm đạt	Ý kiến HĐ
			Phạm vi ảnh hưởng ¹⁴	Hiệu quả áp dụng của sáng kiến ¹⁵	Khả năng nhân rộng ¹⁶		

Tổng cộng có sáng kiến đủ điều đề nghị công nhận cấp tỉnh (sáng kiến trên 7,5 điểm)

Người lập bảng
Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN
(ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

¹⁴ Phạm vi ảnh hưởng: phải nêu được sáng kiến được công nhận lần đầu năm nào, theo QĐ, ngày tháng năm nào, đối tượng, điều kiện áp dụng của sáng kiến

¹⁵ Hiệu quả áp dụng: Liệt kê tên các giải pháp của sáng kiến, hiệu quả mang lại của sáng kiến.

¹⁶ Khả năng nhân rộng: Sáng kiến đã được triển khai nhân rộng ở đâu, kết quả như thế nào, đánh giá khả năng nhân rộng của sáng kiến.